

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

Số: **4385/QĐ-UBND**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thanh Hoá, ngày 17 tháng 4 năm 2015*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ,  
đường sắt giai đoạn 2014 - 2020, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Đường sắt ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 14/2015/NĐ-CP ngày 13/02/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt;

Căn cứ Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 24/8/2011 của Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 09/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc kiện toàn tổ công tác liên ngành cấp tỉnh thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020, trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1155/TTr-SGTVT ngày 01/4/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

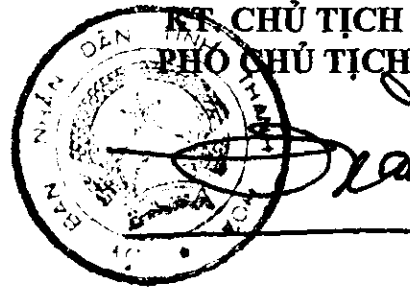
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- TTr Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam; (để báo cáo);
- Cục Đường sắt Việt Nam
- Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam;
- Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh;
- Cục Quản lý đường bộ II;
- Lưu: VT, CN.



**Lê Anh Tuấn**

**KẾ HOẠCH**

**Lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt  
giai đoạn 2014 - 2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1385/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2015  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020, UBND tỉnh Thanh Hóa xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với nội dung cụ thể sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Mục tiêu, yêu cầu:**

**1.1. Mục tiêu**

Phân công các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ trên các tuyến quốc lộ và đường sắt giai đoạn 2014 - 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 để nhằm:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của toàn xã hội về tầm quan trọng của hành lang và quản lý hành lang an toàn đường bộ, đường sắt; lập lại trật tự, kỷ cương pháp luật trong việc giữ gìn hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.

- Duy trì kết quả đã thực hiện được trong giai đoạn I, giai đoạn II Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1856/QĐ-TTg ngày 27/12/2007; đồng thời, lập và điều chỉnh Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt phù hợp với yêu cầu thực tế và Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ trên các tuyến quốc lộ và đường sắt giai đoạn 2014 - 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014.

- Tiếp tục xác định và duy trì hệ thống hành lang an toàn đường bộ, hệ thống hành lang an toàn đường sắt; hoàn thành việc xây dựng hệ thống đường gom, đường nhánh đầu nối vào quốc lộ, đường ngang đường sắt, các công trình phụ trợ bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, đường sắt nhằm đảm bảo an toàn giao thông, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt; bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của mọi người.

## 1.2. Yêu cầu:

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể đảm bảo hiệu quả, đáp ứng tiến độ, báo cáo kịp thời kết quả thực hiện và những khó khăn vướng mắc, đề xuất giải pháp khắc phục.

## 2. Giải pháp thực hiện:

- Cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền các cấp thực hiện đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ, Luật Đường sắt về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông; cùng với các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể, các cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện thường xuyên, kiên trì và liên tục công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông đường bộ, đường sắt, để mọi người tự giác chấp hành.

- Xây dựng nội dung, lộ trình thực hiện; phân công trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện để tổ chức thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả.

- Rà soát, phân loại và thống kê các công trình vi phạm nằm trong hành lang an toàn đường bộ (HLATĐB) các quốc lộ, các đường nhánh đầu nối trái phép vào quốc lộ; rà soát, phân loại các điểm giao cắt đường bộ với đường sắt để đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng đường ngang có phòng vệ phù hợp với quy định hiện hành; xây dựng rào chắn ngăn cách quốc lộ với đường sắt ở những đoạn quốc lộ chạy sát với đường sắt.

- Thực hiện cưỡng chế giải tỏa các công trình đã được bồi thường, công trình tái lấn chiếm và các công trình xây dựng trái phép trong hành lang an toàn đường bộ, xóa bỏ đường đầu nối trái phép vào quốc lộ; hoàn thiện và bảo vệ hệ thống mốc chỉ giới hành lang an toàn đường bộ, quản lý tốt hành lang an toàn đường bộ đã được giải tỏa. Tổ chức giải tỏa dứt điểm các trường hợp lấn chiếm đất hành lang an toàn giao thông đường sắt trong phạm vi đã được bồi thường; ngăn chặn việc mở đường ngang trái phép, từng bước xóa bỏ các đường ngang trái phép có nguy cơ gây ra tai nạn giao thông.

- Thống nhất quy hoạch hệ thống đường gom các khu kinh tế, khu thương mại, khu dân cư đầu nối vào hệ thống quốc lộ phù hợp với quy hoạch giao thông vận tải, quy hoạch xây dựng và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện quy hoạch hệ thống hàng rào, đường gom các đường dân sinh, ngăn chặn việc mở đường ngang trái phép vượt qua đường sắt.

- Rà soát các quy định của pháp luật về bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, đường sắt; đề xuất các nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung để phù hợp với yêu cầu về quản lý, lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.

- Báo cáo định kỳ theo quy định để Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải tổng hợp báo cáo Chính phủ bố trí kinh phí thực hiện hằng năm; đồng thời, tăng cường công tác xã hội hóa xây dựng đường gom nhằm đảm bảo an toàn giao thông và nâng cao năng lực khai thác của các tuyến đường.

## II. TIẾN ĐỘ, NỘI DUNG THỰC HIỆN

### 1. Đối với đường bộ

## 1.1. Giai đoạn 2014 - 2017

### a) Giai đoạn 2014 - 2016:

- Rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đề xuất các nội dung cần điều chỉnh nhằm đảm bảo phù hợp với yêu cầu về quản lý, lập lại trật tự HLATĐB.

- Xây dựng tài liệu, tờ rơi, in ấn, phối hợp với các phương tiện truyền thông, báo chí để tổ chức tuyên truyền cho UBND các cấp, nhân dân Luật Giao thông đường bộ và các quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Rà soát các trường hợp tái lấn chiếm sau khi thực hiện Quyết định 1856/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, phần đất thuộc phạm vi bảo trì, bảo vệ đường bộ theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, hoàn thiện hồ sơ và thực hiện cắm mốc lộ giới đường bộ:

+ Xác định phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ theo quy định tại Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, rà soát hệ thống cọc mốc giải phóng mặt bằng và cắm bổ sung (nếu chưa có).

+ Xác định giới hạn HLATĐB để cắm mốc giới bảo vệ HLATĐB (mốc lộ giới) theo quy định tại các Điều 16, 17, 18, 19 và 20 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP và khoản 2, Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010.

+ Đối với các tuyến quốc lộ chưa cắm mốc lộ giới: Xây dựng phương án cụ thể cắm mốc lộ giới trình UBND tỉnh phê duyệt. Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt trong thời hạn không qua 30 ngày, công bố công khai mốc lộ giới và cắm mốc lộ giới trên thực địa, bàn giao cho UBND cấp xã nơi có công trình để quản lý (*Trình tự, thủ tục theo Điều 56 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai*).

+ Đối với các tuyến quốc lộ đã cắm mốc lộ giới: Rà soát lại hệ thống cọc mốc lộ giới hiện có, tiến hành cắm các cọc mốc lộ giới bị mất hoặc thiếu và bàn giao cho UBND cấp xã nơi có công trình để quản lý.

- Rà soát, thống kê, phân loại các công trình, cây cối nằm trong phần đất bảo trì, bảo vệ đường bộ và HLATĐB của hệ thống quốc lộ:

+ Đối với phần đất quản lý, bảo vệ đường bộ:

Đối với các tuyến đã thu hồi đủ phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ: rà soát các công trình, cây cối lấn chiếm nằm trong phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ để cưỡng chế, giải tỏa.

Đối với các quốc lộ chưa thu hồi: rà soát, thống kê và phân loại các loại đất, các công trình, cây cối nằm trên phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ. Kết quả rà soát báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/6/2015 để xây dựng kế hoạch thu hồi

đất, bồi thường, hỗ trợ theo các quy định của pháp luật về đất đai.

+ Đối với phần đất HLATĐB:

Rà soát, thống kê và phân loại các loại đất, các công trình, cây cối nằm trong HLATĐB.

Xác định các nút giao, các vị trí điểm đen, vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông có nguyên nhân do hạn chế tầm nhìn cần giải tỏa HLATĐB báo cáo về Tổng cục ĐBVN xem xét chấp thuận các vị trí cần thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ trước ngày 30/6/2015. Sau khi có văn bản chấp thuận của Tổng cục ĐBVN, thống kê các loại đất, các công trình, cây cối nằm trong HLATĐB cần giải tỏa trình UBND tỉnh xây dựng kế hoạch bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất HLATĐB.

Xác định các trường hợp đất ở, đất trụ sở cơ quan, đất xây dựng công trình sự nghiệp, đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp..., đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước đây nhưng hiện nay nằm trong HLATĐB khi xây dựng công trình mới sẽ ảnh hưởng đến ATGT, để xây dựng phương án bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất (chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất nông nghiệp).

- Hoàn thành công tác lập Quy hoạch điểm đầu nối vào quốc lộ, thỏa thuận với Bộ GTVT trước ngày 30/6/2015 để phê duyệt theo quy định.

*b) Giai đoạn 2017:*

- Tiếp tục thực hiện hoàn thiện các công việc giai đoạn 2014 - 2016.

- Thu hồi phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ và bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền trên đất đối với phần đất nằm trong HLATĐB của các tuyến Quốc lộ 1, QL.10, QL.15, QL.217, đường Hồ Chí Minh, đường Nghi Sơn - Bãi Trành, khu vực nút giao, vị trí điểm đen, vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông.

- Triển khai cắm đầy đủ 2 loại mốc: Mốc giải phóng mặt bằng xác định giới hạn phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ; mốc lộ giới xác định giới hạn phần đất HLATĐB. Sau khi tiến hành bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất, đơn vị quản lý các tuyến quốc lộ tiếp nhận phần đất của đường bộ để quản lý, phần đất HLATĐB bàn giao cho chính quyền địa phương để quản lý sử dụng và đơn vị quản lý đường bộ để quản lý, bảo vệ.

- Thực hiện hình thức xã hội hóa, khai thác quỹ đất để tạo vốn xây dựng hệ thống đường gom theo quy định tại Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và tổ chức xóa bỏ các đường ngang không có trong quy hoạch đầu nối vào quốc lộ để đảm bảo ATGT.

*c) Tiến độ thực hiện:* Hoàn thành kế hoạch bồi thường, hỗ trợ của năm sau để đảm bảo trước ngày 31 tháng 5 hàng năm (từ năm 2015) báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam) để Bộ báo cáo Chính phủ (trước

20 tháng 7 hàng năm) bố trí kế hoạch vốn giao UBND tỉnh thực hiện năm sau theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

## 1.2. Giai đoạn 2018 - 2020:

Tiếp tục triển khai trên các tuyến quốc lộ còn lại: Quốc lộ 45, QL.47, QL.47B, QL.15C. Nội dung thực hiện như giai đoạn 2014 - 2017.

## 2. Đối với đường sắt

### 2.1. Giai đoạn 2014 - 2017

#### a) Giai đoạn 2014 - 2016:

- Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động để mọi người dân hiểu rõ và chấp hành các quy định của pháp luật về đường sắt.

- Rà soát, hoàn thiện hồ sơ và thực hiện cấm mốc giới hạn hành lang an toàn đường sắt và bàn giao cho các địa phương quản lý.

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành xây dựng các đường ngang, đường gom, hàng rào cách ly thuộc công trình khẩn cấp giai đoạn 2 theo Kế hoạch 1856 trước đây.

- Thực hiện giải tỏa hành lang an toàn đường sắt bước 1 (theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 03/2012/NĐ-CP ngày 19/01/2012 của Chính phủ).

- Thực hiện công tác đền bù giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường sắt đảm bảo tầm nhìn thông thoáng tại các đường ngang và tại các vị trí xây dựng đường gom, hàng rào để xóa các lối đi dân sinh trái phép vượt qua đường sắt.

- Triển khai thực hiện nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các đường ngang hợp pháp nhưng chưa đảm bảo các quy định về đường ngang (cải tạo giảm độ dốc dọc, giải tỏa tầm nhìn, bổ sung đèn tín hiệu, thay đổi hình thức phòng vệ...).

- Thực hiện xây dựng đường gom, rào chắn cách ly để đóng các lối đi dân sinh mở trái phép trên tuyến đường sắt Bắc - Nam.

#### b) Giai đoạn 2017:

- Thực hiện công tác đền bù giải tỏa H/LATGTĐS tại các vị trí còn lại của bước 1 (theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 03/2012/NĐ-CP ngày 19/01/2012 của Chính phủ).

- Xây dựng đường ngang để xóa điểm đen về an toàn giao thông (nếu có).

- Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống đường gom và hàng rào cách ly để đóng các lối đi dân sinh mở trái phép trên tuyến đường sắt qua địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong công tác triển khai xây dựng cầu vượt đường sắt Bắc - Nam trên địa bàn.

### 2.2. Giai đoạn 2018 - 2020

- Thực hiện công tác đền bù giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường sắt bước 2 (theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 03/2012/NĐ-CP ngày

19/01/2012 của Chính phủ).

- Xây dựng hàng rào bảo vệ hành lang ATGT đường sắt.
- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong công tác triển khai xây dựng cầu vượt đường sắt Bắc - Nam trên địa bàn.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm:

- Xây dựng chương trình và tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả.
- Sở Giao thông vận tải thực hiện báo cáo Tổng Cục đường bộ Việt Nam định kỳ 03 tháng/lần vào trước ngày 15 của tháng cuối quý.
- Sở Giao thông vận tải tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Giao thông vận tải (qua Tổng Cục đường bộ Việt Nam) kế hoạch bồi thường, hỗ trợ của năm sau trước ngày 31 tháng 5 hằng năm để Bộ Giao thông vận tải báo cáo Chính phủ bố trí kế hoạch vốn giao UBND tỉnh thực hiện năm sau theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Khi triển khai các dự án xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo công trình giao thông, dịch vụ, thương mại, khu đô thị..., cần tiến hành thu hồi hết phần đất của đường bộ; đồng thời, đề xuất phương án bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất tại các đoạn tuyến có công trình và tài sản khác nằm trong HLA TĐB có ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ.

2. Phân công trách nhiệm:

2.1. Các cơ quan, đơn vị là thành viên Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh:

2.1.1. *Sở Giao thông vận tải:*

Là cơ quan thường trực của Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh, có trách nhiệm chủ trì triển khai nhiệm vụ của Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh; tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020 trên các tuyến quốc lộ được ủy thác quản lý; báo cáo UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền để phân công các Sở, ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- Tham mưu cho UBND tỉnh, Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh trong quá trình thực hiện kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, lực lượng chức năng và UBND cấp huyện trong quá trình thực hiện công tác lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan, nghiên cứu các văn bản của pháp luật về bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, đường sắt, đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung để phù hợp trong công tác này; triển khai các nhiệm vụ liên quan để thực hiện việc lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.



- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã rà soát, thống kê, phân loại, các công trình, cây cối nằm trong phần đất bảo trì, bảo vệ đường bộ, HLATĐB và các nút giao, các vị trí điểm đen, vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông có nguyên nhân do hạn chế tầm nhìn của các tuyến quốc lộ được ủy thác quản lý ảnh hưởng đến an toàn giao thông.

- Chủ trì, phối hợp với ngành đường sắt, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, xây dựng phương án cấm mốc lộ giới cụ thể trình UBND tỉnh phê duyệt, thông báo, công bố công khai và cấm mốc lộ giới HLATĐB trên thực địa để bảo vệ phần hành lang an toàn đường bộ, đường sắt; bàn giao mốc lộ giới cho UBND cấp xã nơi có công trình để quản lý, bảo vệ.

- Chủ trì lập quy hoạch điểm đầu nối vào quốc lộ đến năm 2020, trình UBND tỉnh thỏa thuận với Bộ Giao thông vận tải trước ngày 30/6/2015. Tham mưu cho UBND tỉnh về việc xây dựng hệ thống đường gom dọc các tuyến đường bộ, đường sắt, xóa bỏ các đường ngang đầu nối trái phép.

- Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan tổng hợp kết quả thực hiện trước ngày 20 tháng 5 hàng năm; tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Giao thông vận tải (qua Tổng cục Đường bộ Việt Nam) kế hoạch bồi thường, hỗ trợ giải tỏa của năm sau trước 31 tháng 5 hàng năm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc quản lý, bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, đường sắt của các đơn vị quản lý đường bộ, đường sắt và chính quyền địa phương.

#### *2.1.2. Cục Quản lý đường bộ II:*

Đề nghị Cục Quản lý đường bộ II phối hợp với địa phương thực hiện các nhiệm vụ trên các quốc lộ trực tiếp quản lý như sau:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã rà soát, thống kê, phân loại các loại đất, công trình, cây cối... nằm trong phần đất bảo trì, bảo vệ đường bộ và HLATĐB của các quốc lộ; xác định các nút giao, các vị trí điểm đen, vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông có nguyên nhân do hạn chế tầm nhìn cần giải tỏa HLATĐB.

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc cấm mốc chỉ giới và bàn giao mốc chỉ giới HLATĐB để bảo vệ phần hành lang an toàn đường bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc quản lý, bảo vệ hành lang an toàn đường bộ của các đơn vị quản lý đường bộ trên các tuyến quốc lộ thuộc thẩm quyền quản lý.

#### *2.1.3. Sở Xây dựng:*

Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện rà soát, kiểm tra công tác lập và thực hiện quy hoạch xây dựng tại các khu công nghiệp, khu dân cư... dọc theo các tuyến đường bộ, đường sắt đảm bảo chỉ giới HLATĐB, đường sắt và các nội dung khác liên quan đến bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

#### *2.1.4. Sở Tài nguyên và Môi trường:*

- Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác rà soát, đề xuất hoàn thiện các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng đất trong hành lang an toàn đường bộ, đường sắt; công tác nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt; hướng dẫn UBND cấp huyện rà soát, thống kê, phân loại và xử lý các tồn tại về sử dụng đất trong HLATĐB, đường sắt; phối hợp với Sở Giao thông vận tải và cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát việc thực thi các quy định của pháp luật về đất đai liên quan đến quản lý, sử dụng và bảo vệ HLATĐB, đường sắt.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải tỏa phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ các quốc lộ; phần đất do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất HLATĐB, đường sắt đối với các trường hợp thu hồi đất thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

#### *2.1.5. Công an tỉnh:*

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất của Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh; tham mưu cho UBND tỉnh, Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, ngành thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác theo nhiệm vụ được phân công.

- Chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố bố trí lực lượng tham gia Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh, Tổ công tác liên ngành cấp huyện, Tổ cường chế để giải tỏa các công trình vi phạm hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.

#### *2.1.6. Sở Tài chính:*

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định khác có liên quan.

#### *2.1.7. Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Thanh Hoá:*

- Tuyên truyền, phổ biến, thông báo đến các tổ chức, cá nhân có công trình xây dựng trong hành lang an toàn giao thông đường sắt các kiến thức pháp luật về đường sắt, các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng và bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường sắt và Kế hoạch giải tỏa, lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường sắt.

- Quản lý và bảo vệ đất dành cho đường sắt, công bố công khai các mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, phạm vi bảo vệ hành lang an toàn đường sắt đã được phê duyệt; cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình đường sắt, phạm vi hành lang an toàn đường sắt và bàn giao.

- Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chức năng, rà soát, thống kê hiện trạng sử dụng đất và các vi phạm trong phạm vi bảo vệ các công trình, hành lang an toàn đường sắt; xác định các công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt cần giải tỏa; xây dựng phương án và thực hiện cắm mốc

chỉ giới phạm vi bảo vệ các công trình, hành lang an toàn đường sắt sau khi đã được phê duyệt. Đề xuất phương án giải quyết và đề nghị các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm theo đúng quy định tại Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt và Nghị định số 03/2012/NĐ-CP ngày 19/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006.

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng Công an, Thanh tra giao thông đường sắt, chính quyền địa phương nơi có đường sắt đi qua, thực hiện tốt các hoạt động bảo vệ trong phạm vi bảo vệ công trình đường sắt; phát hiện và xử lý kịp thời mọi hành vi vi phạm pháp luật về đường sắt, đặc biệt là hành vi mở đường ngang trái phép, xâm phạm hành lang an toàn đường sắt theo quy định của pháp luật.

#### *2.1.8. Các đơn vị quản lý đường bộ:*

- Tuyên truyền, phổ biến, thông báo đến các tổ chức, cá nhân có công trình xây dựng trong hành lang an toàn đường bộ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng và bảo vệ hành lang an toàn đường bộ; Kế hoạch giải tỏa, lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ.

- Quản lý, bảo vệ đất HLATĐB. Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện giải tỏa vi phạm hành lang an toàn đường bộ trong phạm vi đã được đền bù, trên các tuyến đường bộ thuộc phạm vi quản lý; xóa bỏ các đường đầu nối trái phép vào quốc lộ.

- Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện việc rà soát, thống kê đầy đủ, chính xác, phân loại các công trình nằm trong hành lang an toàn đường bộ, theo thời gian quy định (Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982, Nghị định số 172/1999/NĐ-CP ngày 07/12/1999, Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05/11/2004, Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010, Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013).

#### *2.1.9. Ủy ban nhân dân cấp huyện:*

- Thành lập Tổ công tác liên ngành cấp huyện (các thành phần tương ứng tổ công tác liên ngành cấp tỉnh) để xây dựng và thực hiện kế hoạch giải tỏa trên địa bàn; thông báo, tuyên truyền kế hoạch thực hiện giải tỏa HLATĐB, đường sắt; phối hợp với đơn vị quản lý đường bộ, đường sắt rà soát, thống kê và phân loại các công trình nằm trong hành lang an toàn quốc lộ, đường sắt theo các mốc thời gian (Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982, Nghị định số 172/1999/NĐ-CP ngày 07/12/1999, Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05/11/2004, Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010, Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013; các Nghị định về đường sắt: Nghị định số 120/CP ngày 22/8/1963, Nghị định số 39/CP ngày 05/7/1996, Luật Giao thông đường sắt số 35/2005/QH11 ngày 14/6/2005, Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006, Nghị định số 03/2012/NĐ-CP ngày 19/01/2012).

- Lập, thẩm định, phê duyệt hoặc trình UBND tỉnh phê duyệt phương án

(bao gồm cả kinh phí) bồi thường, hỗ trợ giải tỏa phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ quốc lộ; phần đất do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất HLATĐB, đường sắt; thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt.

- Thành lập Tổ cường chế có thành phần: Chủ tịch UBND cấp huyện (làm Tổ trưởng), Trưởng Công an huyện, các phòng chuyên môn của huyện; đại diện đơn vị quản lý đường bộ, đường sắt, thanh tra chuyên ngành để tổ chức thực hiện cường chế giải tỏa các công trình đã được bồi thường, công trình tái lấn chiếm mà không tự tháo dỡ và các công trình xây dựng trái phép trong hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin tuyên truyền của địa phương, các ban ngành và chính quyền các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên và các tổ chức đoàn thể xã hội tuyên truyền phổ biến sâu rộng các kiến thức pháp luật về đường bộ, đường sắt nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật về đường bộ, đường sắt trong nhân dân.

- Phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ, đường sắt trong việc cấm, tiếp nhận cọc mốc chỉ giới hành lang an toàn đường bộ, đường sắt; quản lý, bảo vệ phần hành lang an toàn đường bộ, đường sắt đã giải tỏa, bảo vệ mốc lộ giới và xử lý các hành vi vi phạm.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc quản lý, sử dụng và bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.

- Căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, triển khai xây dựng hệ thống đường nội bộ khu dân cư, xóa bỏ các đường ngang đầu nổi trái phép; nâng cấp quy mô đầu nổi với tuyến quốc lộ đi qua địa phương.

- Có hình thức xử lý nghiêm, triệt để theo đúng các quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng lấn chiếm hoặc tái lấn chiếm, sử dụng trái phép đất hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.

- Tổng hợp, báo cáo Tổ công tác liên ngành cấp tỉnh (qua Sở Giao thông vận tải) kết quả thực hiện và kế hoạch bồi thường, hỗ trợ giải tỏa HLATĐB của các tuyến quốc lộ trên địa bàn của năm sau trước ngày 30 tháng 4 hàng năm, để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam theo quy định.

## 2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tổng hợp kinh phí thực hiện công tác bồi thường, giải tỏa hành lang an toàn giao thông; xây dựng, cải tạo các công trình đường bộ, đường sắt (đường gom, đường ngang, cầu vượt, công trình phụ trợ...) thực hiện Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét bố trí vốn cho việc thực hiện các nội dung trên.

## 2.3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Nghiên cứu đưa nội dung các quy định của pháp luật về bảo vệ hành

lang an toàn đường bộ, đường sắt vào chương trình giảng dạy pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Ban ATGT tỉnh, Sở GTVT, các đơn vị quản lý đường bộ, đường sắt xây dựng các nội dung và biện pháp đẩy mạnh phong trào bảo vệ đường bộ, đường sắt; xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến để động viên khuyến khích phong trào này phát triển mạnh mẽ hơn trên tất cả các địa phương.

2.4. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức chính trị xã hội:


Phối hợp với Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Giao thông vận tải đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về quản lý và bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, đường sắt trên các phương tiện thông tin đại chúng để tạo khí thế mạnh mẽ và sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư đối với việc thực hiện các giải pháp lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt. Tuyên truyền, phổ biến vai trò, tác dụng của hành lang an toàn đường bộ, đường sắt cho các cấp chính quyền cơ sở và các tổ chức, cá nhân dọc hai bên các tuyến đường bộ, đường sắt được biết và thực hiện.

3. Kinh phí thực hiện: Theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ; được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác như nguồn thu sử dụng quỹ đất của các địa phương, nguồn vốn tự có của các doanh nghiệp, nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn kinh phí khác. Căn cứ vào kế hoạch thực hiện. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí để thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Tuấn